

Số: /BC-TKT

Lai Châu, ngày tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 và 7 tháng năm 2026

Tháng 7, do ảnh hưởng của thời tiết một số nơi trên địa bàn tỉnh có mưa lớn, mưa nhiều xảy ra lũ ống, lũ quét và làm sạt lở đất đá gây thiệt hại về người và tài sản của nhân dân trên địa bàn tỉnh. Ngay sau khi xảy ra thiên tai lãnh đạo Ủy ban nhân tỉnh và Ban chỉ huy PCTT và TKCN đã phối hợp với các cơ quan chuyên môn, UBND các xã trực tiếp xuống cơ sở phối hợp với thôn bản tổ chức kiểm tra chỉ đạo, hướng dẫn khắc phục tạm thời để ổn định sinh hoạt. Các hoạt động sản xuất, kinh doanh trong tháng cũng bị ảnh hưởng. Kết quả các ngành, lĩnh vực cụ thể như sau:

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Trong tháng ở một số khu vực trên địa bàn tỉnh thời tiết diễn biến tương đối phức tạp mưa vừa, mưa to, có nơi mưa rất to và xảy ra lũ quét trên các sông, suối, sạt lở trên các sườn dốc và khu vực địa chất yếu... gây ảnh hưởng tới đời sống và sản xuất của người dân. Hiện nay, bà con đã thu hoạch xong lúa Đông xuân và tiếp tục thu hoạch các cây hàng năm khác. Bên cạnh đó, tình hình dịch bệnh trong Chăn nuôi đang được kiểm soát tốt, người dân bắt đầu tăng đàn dê bán trong dịp lễ, tết sắp tới; công tác trồng và phát triển rừng đang được thực hiện đúng tiến độ kế hoạch đề ra. Tình hình sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tính đến ngày 20 tháng 7 năm 2026 cụ thể như sau:

1.1. Nông nghiệp

Tổng diện tích gieo trồng lúa tính đến ngày 20/7/2026 đạt 30.082 ha, tăng 4,74% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Diện tích lúa Đông Xuân gieo trồng ước đạt 6.709 ha giảm 1,02% so với vụ Đông xuân năm trước. Diện tích giảm ở xã Nậm Tăm, Khổng Lào, Mường Tè, Hua Bum, Mù Cỏ, Sỉ Lờ Lầu.... do không đảm bảo nước tưới tiêu nên bà con nhân dân chuyển sang gieo trồng vào vụ Mùa là 21,8 ha, có 8,79 ha bị thu hồi làm trường liên cấp và trạm biến áp, có 1,2 ha sạt lở chưa được khôi phục, có 27,01 ha chuyển sang trồng cây ngô tại xã Nậm Tăm, Mù Cỏ, Tủa Sín Chải; sản lượng thu hoạch ước đạt 38.175 tấn tăng 0,87% so với vụ Đông xuân năm trước, năng suất ước đạt 56,90 tạ/ha, tăng do người dân chú trọng vào việc chọn lựa giống, kỹ thuật chăm sóc. Diện tích gieo cấy lúa Mùa ước đạt 23.373 ha tăng 6,51%, trong đó diện tích lúa ruộng ước đạt

22.463 ha tăng hơn 1.628 ha so với cùng kỳ năm trước do thời tiết mưa trong tháng thuận lợi cho việc gieo cấy lúa bà con đẩy nhanh tiến độ gieo trồng. Trong đó diện tích lúa nương thực hiện 910 ha đạt 107,38% KH, diện tích giảm 199 ha so với cùng kỳ năm trước do một số xã chuyển đổi sang trồng các loại cây trồng khác có giá trị kinh tế cao hơn như: Sắn, quế, dong riềng, khoai sọ...

- *Cây ngô*: Diện tích gieo trồng toàn tỉnh ước đạt 15.657 ha tăng 1,03% so với năm trước, diện tích ngô tăng do người dân xã Phong Thổ chuyển đổi từ cây dong riềng sang trồng ngô chất lượng ổn định, giá trị kinh tế cao từ đó góp phần xóa đói giảm nghèo bền vững cho bà con nhân dân; sản lượng ngô ước đạt 61.160 tấn tăng 0,12% so với vụ Đông xuân năm trước; năng suất ước đạt 39,06 tạ/ha.

- *Cây rau các loại*: Diện tích gieo trồng ước đạt 1.718 ha tăng 9,79% so với cùng kỳ năm trước; diện tích gieo trồng tăng cao tăng chủ yếu do rau có thời gian sinh trưởng ngắn, chi phí đầu tư ít, lợi nhuận cao bà con mở rộng diện tích canh tác, thâm canh tăng vụ; sản lượng rau các loại ước đạt 15.427 tấn, tăng 11,99% so với cùng kỳ năm trước.

* *Công tác bảo vệ thực vật*: Tổng diện tích nhiễm sâu, bệnh 150,2 ha, tăng 79,2 ha so với cùng kỳ năm trước; diện tích phòng trừ 117,8 ha, không có diện tích mất trắng do sâu, bệnh.

Diện tích một số cây hàng năm 7 tháng năm 2026

So với cùng kỳ năm trước



* *Số lượng đàn gia súc, gia cầm chủ yếu thời điểm tháng 7 năm 2026*

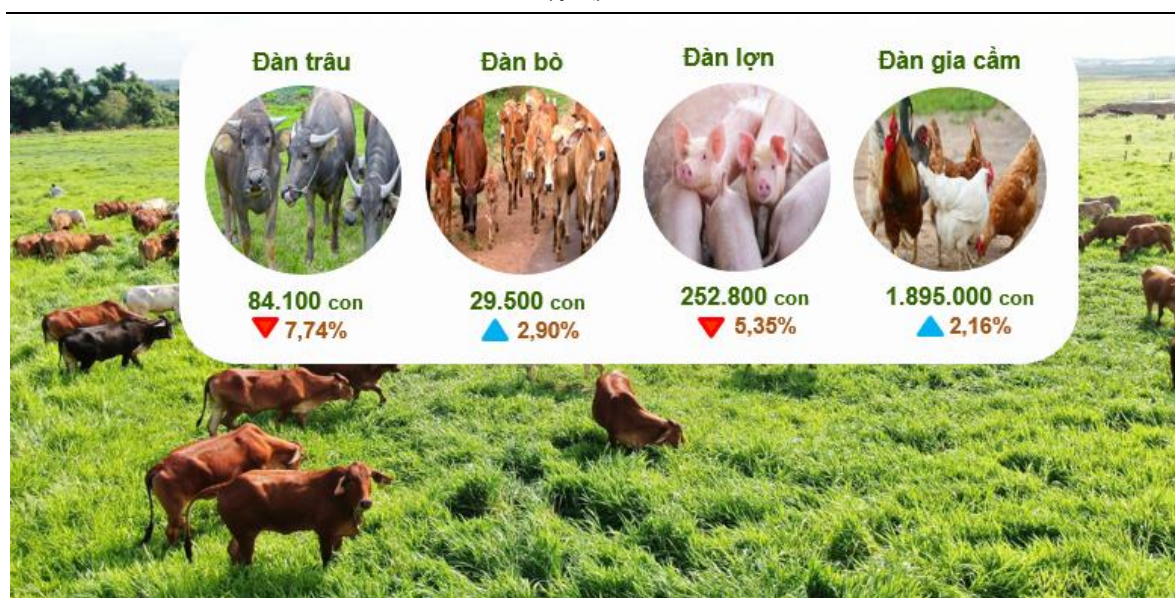
	Trâu	Bò	Lợn	Gia cầm
Số lượng (con)	84.100	29.500	252.800	1.895.000
Số lượng so với cùng kỳ năm trước (%)	92,26	102,90	94,65	102,16

Số lượng đàn trâu giảm 7,74%, giảm ở hầu hết tất cả các xã trên địa bàn tỉnh, do áp dụng cơ giới hoá trong sản xuất nông nghiệp ngày càng tăng; thị trường tiêu thụ tăng cao vào dịp cuối năm; chu kỳ nuôi dài, chi phí và công chăm sóc nhiều; bãi chăn thả ngày càng bị thu hẹp... dẫn đến việc người dân xuất bán nhưng không tái đàn trở lại làm giảm quy mô vật nuôi. Đàn bò tăng 2,90% so với cùng kỳ năm trước, do nhu cầu tiêu thụ và sản xuất sản phẩm chăn nuôi tăng mạnh, giá bán cao, đem lại hiệu quả kinh tế cao cho người dân, sau khi xuất bán tiếp tục tái đàn trở lại. Đàn lợn giảm 5,35% so với cùng kỳ năm trước, số hộ chăn nuôi giảm do dịch Tả Châu Phi xảy ra, nhiều hộ lo ngại chưa giám đầu tư, chăn nuôi trở lại. Đàn gia cầm tăng 2,16% so với cùng kỳ năm trước, đàn gia cầm tiếp tục phát triển ổn định do chi phí đầu tư ban đầu thấp, dễ nuôi, công tác tiêm phòng được quan tâm nên hạn chế dịch bệnh xảy ra.

Tình hình dịch bệnh: Trong kỳ, bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xảy ra tại 298 hộ chăn nuôi thuộc 42 bản, tổ dân phố của 16 xã, phường: Sìn Hồ, Bản Bo, Tân Uyên, Pắc Ta, Mường Than, Mường Kim, Pu Sam Cáp, Lê Lợi, Mường Mô, Nậm Mạ, Mường Khoa, Thu lùm, Tà Tổng, Phong Thổ, Hua Bum và Bum Tở; tiêu hủy 971 con lợn. Lũy kế từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh ghi nhận 28 ổ dịch tại 27 xã, phường (xã Phong Thổ tái phát 2 lần), tiêu hủy 2.226 con lợn của 561 hộ; hiện còn 14 xã (gồm các xã Sìn Hồ, Bản Bo, Tân Uyên, Pắc Ta, Mường Than, Pu Sam Cáp, Lê Lợi, Mường Mô, Mường Khoa, Thu lùm, Tà Tổng, Phong Thổ, Hua Bum và Bum Tở) có ổ dịch chưa qua 21 ngày. Bệnh Đại động vật cơ bản được khống chế, đang hoàn thiện hồ sơ công bố hết dịch theo quy định.

Số lượng đàn gia súc, gia cầm thời điểm tháng 7/2026

So với cùng kỳ năm trước



1.2. Lâm nghiệp

Trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng:

Sản xuất lâm nghiệp trong tháng tập trung chủ yếu vào trồng rừng sản xuất phát dọn thực bì 1.648 ha, cuộc hồ 659 ha, chuẩn bị 1.523.000 cây giống lâm nghiệp các loại và trồng rừng mới được 780 ha.

Duy trì theo dõi diễn biến rừng, cập nhật cơ sở dữ liệu theo quy định; tổ chức 125 cuộc tuyên truyền tại thôn, bản với 9.336 lượt người tham gia, tuyên truyền qua hệ thống loa phát thanh tại 83 lượt thôn, bản (91 lượt phát) và tuyên truyền lưu động tại 53 lượt thôn, bản (81 lượt phát). Tổ chức ký cam kết bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng giữa UBND cấp xã với 97 trưởng bản; đồng thời ký cam kết với 10.668 hộ gia đình tại 766 thôn, bản.

Tăng cường tuần tra, kiểm tra, kiểm soát lâm sản; trong tháng phát hiện 16 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp, xử phạt vi phạm hành chính 15 vụ, thu nộp ngân sách 250,9 triệu đồng; phối hợp với các xã, phường tổ chức 501 lượt tuần tra, kiểm tra rừng, kiểm soát lâm sản, phát hiện và xử lý 04 vụ vi phạm, thu nộp ngân sách 20 triệu đồng.

Khai thác lâm sản: Sản lượng gỗ khai thác 7 tháng năm 2026 ước đạt 2.080 m³ tăng 4,31% so với cùng kỳ năm trước.

1.3. Thủy sản

Việc xây dựng các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh đã tạo nên diện tích mặt nước lòng hồ tương đối lớn. Trong những năm gần đây, các tổ chức, cá nhân đã khai thác tốt tiềm năng về khí hậu, nguồn nước để phát triển nghề nuôi cá lồng. Vì vậy trên địa bàn tỉnh đã phát triển được 03 hình thức nuôi cá: Nuôi ao, nuôi bể và nuôi lồng.

Sản lượng thủy sản nuôi trồng thu hoạch trong 7 tháng năm 2026 ước đạt 2.050,0 tấn tăng 7,58% so với cùng kỳ năm trước. Chia ra: Sản lượng cá ước đạt 2.041,5 tấn tăng 7,60% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng tôm ước đạt 4,7 tấn, tăng 4,44% so với cùng kỳ năm trước; ngoài ra sản lượng thủy sản khác như ốc, trai, hến, cua... ước đạt 3,8 tấn.

2. Sản xuất công nghiệp

* Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 7/2026

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng 7/2026 ước tăng 56,53% so với tháng trước và tăng 0,52% so với cùng kỳ năm trước. Kết quả tăng so với tháng trước chủ yếu ở nhóm ngành sản xuất và phân phối điện tăng 58,94%, do đang trong giai đoạn cao điểm mùa mưa lũ, mực nước tại các hồ chứa thủy điện luôn ở mức cao, các nhà máy thủy điện phát điện với công suất cao. Tăng so với cùng kỳ năm trước do nhóm ngành sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác tăng 72,01%, do nhu cầu sử dụng vật liệu xây dựng (xi

măng, gạch các loại) từ các công trình trọng điểm tăng cao; ngành khai khoáng khác tăng 32,85%, trong năm nay nhiều mỏ khai thác đá, cát được cấp phép khai thác mới hoặc mở rộng diện tích nhằm đáp ứng nhu cầu vật liệu xây dựng cho các công trình trọng điểm trong tỉnh.

* Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp tính chung 7 tháng năm 2026 tăng 3,36% so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân tăng so với cùng kỳ năm trước là do chỉ số ngành khai khoáng tăng 12,49%, ngành công nghiệp chế biến chế tạo tăng 3,58%, ngành cung cấp nước hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 10,52%, tuy nhiên ngành sản xuất và phân phối điện chỉ tăng 3,27% so với cùng kỳ năm trước.

Chỉ số sản xuất công nghiệp 7 tháng năm 2026 *So với cùng kỳ năm trước*



Sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu **7 tháng năm 2026**

	Đơn vị tính	Sản lượng 7T/2026	7T/2026 so với cùng kỳ (%)
Đá xây dựng khác	M ³	363.081	112,35
Cát tự nhiên khác	M ³	18.080	1.960,92
Chè (trà) nguyên chất (như: chè (trà) xanh, chè (trà) đen)	Tấn	9.151	114,39
Nước tinh khiết	1000 lít	876	115,02
Gạch xây dựng bằng đất sét nung (trừ gốm, sứ) quy chuẩn 220x105x60mm	1000 viên	10.445	107,78
Xi măng Portland đen	Tấn	79.000	78,31
Gạch và gạch khối xây dựng bằng	1000 viên	35.872	108,12

xi măng, bê tông hoặc đá nhân tạo			
Cầu kiện làm sẵn cho xây dựng			
hoặc kỹ thuật dân dụng, bằng xi măng, bê tông hoặc đá nhân tạo	Tấn	5.016	124,19
Bê tông trộn sẵn (bê tông tươi)	M ³	9.133	164,70
Cửa ra vào, cửa sổ bằng sắt, thép	M ²	16.019	108,11
Dịch vụ ép nén kim loại	Triệu đồng	11.495	125,06
Điện sản xuất	Triệu KWh	4.775	103,27
Điện thương phẩm	Triệu KWh	166	102,40
Nước uống được	1000 m ³	3.926	107,83

Chỉ số sử dụng lao động: Chỉ số sử dụng lao động của doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh tháng 7/2026 tăng 0,50% so với tháng trước, tăng 1,81% so với cùng kỳ năm trước; tính chung 7 tháng năm 2026, chỉ số sử dụng lao động của doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh tăng 2,36% so với cùng kỳ năm trước. Phân theo thành loại hình doanh nghiệp: Chỉ số sử dụng lao động doanh nghiệp nhà nước tăng 0,16% so với tháng trước, giảm 0,39% so với cùng kỳ năm trước, tính chung 7 tháng năm 2026 tăng 3,47% so với cùng kỳ năm trước; Chỉ số sử dụng lao động doanh nghiệp ngoài quốc doanh tăng 0,84% so với tháng trước, tăng 4,23% so với cùng kỳ năm trước, tính chung 7 tháng năm 2026 tăng 1,18% so với cùng kỳ năm trước.

3. Đầu tư

Trong tháng 7 năm 2026, tình hình thực hiện vốn đầu tư chịu tác động của nhiều yếu tố, thời tiết trên địa bàn tỉnh diễn biến khó lường, xuất hiện nhiều đợt mưa lớn, lũ quét, gây sạt lở, ảnh hưởng đến tiến độ thi công các công trình giao thông, thủy lợi và hạ tầng kỹ thuật. Tuy nhiên, việc bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trong 6 tháng cuối năm cùng với sự chỉ đạo quyết liệt của lãnh đạo tỉnh, sự phối hợp của các sở, ngành, chủ đầu tư và nhà thầu đã tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án; đặc biệt là các công trình trường phổ thông dân tộc nội trú liên cấp tại các xã biên giới được tập trung thi công nhằm thực hiện mục tiêu hoàn thành trước năm học mới, góp phần làm tăng khối lượng giá trị xây dựng hoàn thành và giá trị vốn đầu tư thực hiện trong tháng.

Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý tháng 7 năm 2026 ước đạt 250.156 triệu đồng, tăng 2,87% so với tháng trước, tăng 7,81% so với cùng kỳ năm trước.

Tính chung 7 tháng năm 2026, tổng vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 1.398.023 triệu đồng, đạt 44,81% kế hoạch năm, tăng 11,60% so với cùng kỳ năm trước.

Nhìn chung, tiến độ thực hiện vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh trong 7 tháng năm 2026 đạt mức khá; nhiều công trình, dự án sử dụng nguồn vốn Trung ương hỗ trợ được tập trung triển khai và đẩy nhanh tiến độ thi công. Trong thời gian tới, các chủ đầu tư tiếp tục tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thi công; hoàn thiện hồ sơ thanh toán để nâng cao tỷ lệ giải ngân, phân đầu hoàn thành kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026.

**Vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn ngân sách Nhà nước
do địa phương quản lý 7 tháng năm 2026**
So với cùng kỳ năm trước



** Tiến độ thực hiện một số các dự án lớn, trọng điểm từ nguồn ngân sách nhà nước trong tháng*

<i>ĐVT: Triệu đồng</i>				
STT	Tên công trình	Tổng mức đầu tư	Dự tính tháng 7/2026	Cộng dồn từ đầu năm đến cuối tháng 7/2026
1	Trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở xã Thu Lũm	312.200	6.500	11.680
2	Trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở xã Mù Cả	295.776	9.000	19.420
3	Đầu tư, nâng cấp hạ tầng thiết yếu điểm bố trí di dân Lồng Thành, xã Pa Tần	36.000	4.000	11.550
4	Nâng cấp cải tạo đường tỉnh 128	350.000	14.676	98.773
5	Hầm đường bộ qua đèo Hoàng Liên kết nối thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai với huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu	3.210.000	3.000	148.710

6	Đường tránh thị trấn Tân Uyên	100.000	5.000	28.787
7	Trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở xã Pa Tần	255.451	36.580	165.866
8	Trường phổ thông nội trú liên cấp Tiểu học và Trung học cơ sở xã Bum Nura	235.000	20.700	128.738
9	Trường phổ thông nội trú liên cấp Tiểu học và Trung học cơ sở xã Hua Bum	241.000	13.200	116.700
10	Trường phổ thông nội trú liên cấp TH và THCS xã Sin Suối Hồ	296.235	8.000	47.238
11	Trường phổ thông nội trú liên cấp TH và THCS xã Không Lào	289.427	11.500	46.282
12	Trường phổ thông nội trú liên cấp TH và THCS xã Pa Ủ	284.222	2.000	34.550
13	Trường phổ thông nội trú liên cấp TH và THCS xã Đào San	248.287	54.350	158.510
14	Cầu bê tông cốt thép tại Km19+200, đường Noong Hẻo-Nậm Mạ	25.000	5.000	19.280
15	Nâng cấp, mở rộng Trường Chính trị tỉnh Lai Châu (giai đoạn 2)	60.000	7.635	23.986
16	Điều chỉnh quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	18.000	4.254	8.954

4. Thương mại, dịch vụ và vận tải

Tình hình thương mại, dịch vụ và vận tải tháng 7 trên địa bàn tỉnh Lai Châu có xu hướng giảm so với tháng trước, nguyên nhân chủ yếu do một số địa phương xuất hiện lũ quét, lũ ống, sạt lở đất, gây thiệt hại về nhà ở, tài sản của Nhân dân; làm hư hỏng một số công trình hạ tầng, công trình công cộng, công trình thủy lợi, cấp nước sinh hoạt; làm ách tắc, chia cắt nhiều tuyến giao thông chính, ảnh hưởng đến nhu cầu mua sắm, đi lại, vận chuyển hàng hoá của Nhân dân. Kết quả các ngành lĩnh vực hoạt động cụ thể như sau:

4.1. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ

* Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tháng 7/2026

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tháng 7 năm 2026 ước đạt 1.004.502 triệu đồng, giảm 2,27% so với tháng trước, tăng 20,92% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

- Tổng mức bán lẻ tháng 7/2026 ước đạt 838.641 triệu đồng, giảm 2,47% so với tháng trước, tăng 20,01% so với cùng kỳ năm trước.

- Doanh thu dịch vụ lưu trú tháng 7/2026 ước đạt 7.127 triệu đồng, giảm 3,44% so với tháng trước, tăng 23,13% so với cùng kỳ năm trước.

- Doanh thu dịch vụ ăn uống tháng 7/2026 ước đạt 75.273 triệu đồng, giảm 4,82% so với tháng trước, tăng 28,91% so với cùng kỳ năm trước.

- Doanh thu du lịch lữ hành tháng 7/2026 ước đạt 522 triệu đồng, giảm 6,02% so tháng trước, tăng 28,76% so với cùng kỳ năm trước.

- Doanh thu dịch vụ khác tháng 7/2026 ước đạt 82.939 triệu đồng, tăng 2,48% so tháng trước, tăng 23,18% so với cùng kỳ năm trước.

* Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 7 tháng năm 2026

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 7 tháng năm 2026 ước đạt 6.738.155 triệu đồng, tăng 12,50% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa 7 tháng năm 2026 ước đạt 5.680.030 triệu đồng, tăng 12,52% so cùng kỳ năm trước.

- Doanh thu dịch vụ lưu trú 7 tháng năm 2026 ước đạt 46.128 triệu đồng, tăng 13,98% so với cùng kỳ năm trước.

- Doanh thu dịch vụ ăn uống 7 tháng năm 2026 ước đạt 483.188 triệu đồng, tăng 13,47% so với cùng kỳ năm trước.

- Doanh thu du lịch lữ hành 7 tháng năm 2026 ước đạt 3.611 triệu đồng, tăng 14,19% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ khác 7 tháng năm 2026 ước đạt 525.199 triệu đồng, tăng 11,18% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 7 tháng năm 2026

So với cùng kỳ năm trước



4.2. Vận tải hành khách và hàng hóa

Trong tháng 7 do ảnh hưởng của mưa lớn kéo dài đã khiến khu vực km76+300 trên quốc lộ 12 bị sạt lở mất hoàn toàn mặt đường, khiến giao thông kết nối giữa Lai Châu và Điện Biên bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Tại quốc lộ 279, quốc lộ 32, xã Mường Than, Than Uyên cũng xảy ra sạt lở đất, đá với khối lượng lớn khiến tuyến đường bị tắc hoàn toàn, nguy cơ sạt lở vẫn còn diễn biến phức tạp. Trước tình hình trên các cơ quan chức năng đã theo dõi chặt chẽ diễn

biên mưa lũ, thiên tai, chủ động chỉ đạo, triển khai kịp thời, hiệu quả công tác ứng phó với mưa lũ, để đảm bảo an toàn giao thông.

* Tổng doanh thu vận tải kho bãi, chuyển phát tháng 7/2026 ước đạt 37.953 triệu đồng, giảm 3,87% so với tháng trước, tăng 23,29% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Doanh thu vận tải hành khách ước đạt 16.797 triệu đồng, giảm 7,00% so với tháng trước, tăng 29,09% so với cùng kỳ năm trước; Doanh thu vận tải hàng hoá ước đạt 19.699 triệu đồng, giảm 1,30% so với tháng trước, tăng 19,02% so với cùng kỳ năm trước; Doanh thu kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 854 triệu đồng, giảm 1,31% so với tháng trước, tăng 18,64% so với cùng kỳ năm trước; Doanh thu dịch vụ bưu chính, chuyển phát ước đạt 602 triệu đồng, tăng 1,50% với tháng trước, tăng 20,46% so với cùng kỳ năm trước.

* Tổng doanh thu vận tải 7 tháng năm 2026 ước đạt 253.257 triệu đồng, tăng 9,82% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Doanh thu vận tải hành khách ước đạt 113.299 triệu đồng, tăng 10,71%; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 130.147 triệu đồng tăng 8,69%; doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 5.865 triệu đồng, tăng 15,64% so với cùng kỳ năm trước, doanh thu bưu chính chuyển phát ước đạt 3.946 triệu đồng tăng 14,26% so với cùng kỳ năm trước.

* Khối lượng hành khách, hàng hoá vận chuyển, luân chuyển 7 tháng năm 2026:

- Số lượt hành khách vận chuyển ước đạt 1.099 nghìn HK, tăng 10,16% so với cùng kỳ năm trước.

- Số lượt hành khách luân chuyển ước đạt 106.578 nghìn lượt HK.km, tăng 8,63% so với cùng kỳ năm trước.

- Khối lượng hàng hoá vận chuyển ước đạt 1.583 nghìn tấn, tăng 10,08% so với cùng kỳ năm trước;

- Khối lượng hàng hoá luân chuyển ước đạt 64.095 nghìn tấn.km, tăng 11,08% so với cùng kỳ năm trước.

Khối lượng hành khách, hàng hoá vận chuyển, luân chuyển 7 tháng năm 2026 (So với cùng kỳ năm trước)



5. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

* Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 7 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lai Châu giảm 0,13% so với tháng trước; tăng 4,58% so với cùng kỳ năm trước, tăng 3,89% so với tháng 12/2025 và tăng 6,66% so với kỳ gốc 2024. Giá lương thực giảm, giá xăng dầu giảm theo giá nhiên liệu thế giới là những nguyên nhân chính làm chỉ số giá tiêu dùng giảm so với tháng trước.

* Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân 7 tháng năm 2026 trên địa bàn tỉnh tăng 4,04% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân tăng chủ yếu do một số nhóm: Chỉ số nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 5,54% so với cùng kỳ năm trước, tác động làm CPI chung tăng 0,59 điểm phần trăm chủ yếu do nguồn cung hạn chế và chi phí chăn nuôi ở mức cao, nhu cầu tiêu dùng của người dân tăng, theo đó thực phẩm tăng 6,05%, ăn uống ngoài gia đình tăng 6,66%; Chỉ số nhóm may mặc, mũ nón và giày dép tăng 5,17%, do nhu cầu mua sắm tăng trong dịp lễ, tết, giá nhập đầu vào và chi phí vận chuyển tăng tác động làm CPI chung tăng 0,03 điểm phần trăm; Chỉ số nhóm giao thông tăng 4,86%, ở giá nhiên liệu tăng 8,28% (giá xăng tăng 7,98%, giá dầu diesel tăng 34,17%), giá dịch vụ khác đối với phương tiện cá nhân tăng 5,92%, giá dịch vụ giao thông công cộng tăng 16,2% tác động làm CPI chung tăng 0,12 điểm phần trăm.

Chỉ số giá Vàng: Trong tháng 7/2026 giá vàng trong nước biến động cùng chiều với giá vàng thế giới. Trong nước, chỉ số giá vàng tháng 7/2026 giảm 0,37% so với tháng trước do ảnh hưởng của giá vàng thế giới giảm và chênh lệch giữa giá vàng trong nước với thế giới đã rút ngắn khoảng cách từ 10-13 triệu đồng/lượng; tăng 26,04% so với cùng kỳ năm trước; giảm 4,14% so với tháng 12/2025; bình quân 7 tháng năm 2026, chỉ số giá vàng tăng 56,09% so với cùng kỳ năm trước. Trong tháng, giá vàng nhẫn tròn trơn BTMC bình quân ở mức 14.848 nghìn đồng/chỉ.

Chỉ số giá Đô la Mỹ: Giá đô la Mỹ bình quân trong tháng là: 1USD = 26.469 VNĐ. Giá đô la Mỹ tăng 0,21% so với tháng trước; tăng 0,58% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân 7 tháng giá đô la Mỹ tăng 1,76% so với cùng kỳ năm trước.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI), giá Vàng, giá Đô la Mỹ



6. Tài chính - Ngân hàng

Tổng thu ngân sách địa phương đến ngày 13/7/2026 đạt 10.623,9 tỷ đồng, trong đó thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 1.318,4 tỷ đồng, bằng 53,2% so với dự toán Trung ương và 48,3% so với dự toán HĐND tỉnh, tăng 10% so với cùng kỳ năm trước; trong đó: thu từ doanh nghiệp nhà nước do trung ương quản lý đạt 39% dự toán, thu từ khu vực ngoài quốc doanh đạt 49% dự toán, tiền sử dụng đất đạt 34% (63,9 tỷ đồng), thu từ xổ số đạt 59% (15,1 tỷ đồng). Tổng chi ngân sách địa phương đạt 6.436,2 tỷ đồng, bằng 61% so với dự toán Trung ương và 60% dự toán HĐND tỉnh giao.

Nguồn huy động vốn trên địa bàn tăng trưởng không ổn định; dư nợ tín dụng cho vay tại các TCTD trên địa giảm đáng kể. Đến thời điểm báo cáo tổng huy động vốn trên địa bàn tỉnh đạt 15.174 tỷ đồng, giảm 1,06%; dư nợ đạt 24.210 tỷ đồng, giảm 1,47%.

7. Xuất, nhập khẩu địa phương

Tổng giá trị xuất, nhập khẩu trên địa bàn tháng 7/2026 ước đạt 6,29 triệu USD, tăng 18,09% so với tháng trước, tăng 95,25% so với cùng kỳ năm trước, trong đó giá trị xuất khẩu của địa phương ước đạt 1,65 triệu USD; giá trị nhập khẩu hàng hóa đạt 0,40 triệu USD. Lũy kế 7 tháng năm 2026 tổng giá trị xuất, nhập khẩu trên địa bàn ước đạt 38,71 triệu USD tăng 17,85% so với cùng kỳ năm trước, trong đó giá trị xuất khẩu của địa phương ước đạt 7,89 triệu USD tăng 13,11% so với cùng kỳ năm trước (trong đó mặt hàng xuất khẩu chủ yếu: chè 3.285 tấn trị giá 7,41 triệu USD); giá trị nhập khẩu hàng hóa đạt 1,45 triệu USD, giảm 80,23% so với cùng kỳ năm trước (trong đó mặt hàng nhập khẩu chủ yếu: thiết bị thủy điện 1,05 triệu USD).

Xuất, nhập khẩu của địa phương 7 tháng năm 2026

So với cùng kỳ năm trước



8. Phát triển doanh nghiệp và thu hút đầu tư

Tổ chức thành công Hội nghị xúc tiến đầu tư năm 2026 tại Hà Nội với sự tham gia của 420 đại biểu chính thức là lãnh đạo Chính phủ, các bộ, ban, ngành Trung ương, các tỉnh, thành phố và địa phương. Đặc biệt, có sự tham dự và phát biểu chỉ đạo của đồng chí Phạm Thị Thanh Trà, Bí thư Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ. Tại Hội nghị, tỉnh đã trao 19 Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư cho 18 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký trên 27.700 tỷ đồng; đồng thời trao 19 Biên bản ghi nhớ hợp tác đầu tư (MOU)¹ với tổng vốn đăng ký dự kiến trên 172.483 tỷ đồng.

Trong tháng, đăng ký thành lập mới 52 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký 6.781 tỷ đồng, tăng 41 doanh nghiệp so với cùng kỳ năm trước, lũy kế từ đầu năm đến nay đăng ký thành lập 195 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký 11.337 tỷ đồng, vượt 8% kế hoạch. Phê duyệt chủ trương đầu tư 10 dự án với số vốn đăng ký 10.632 tỷ đồng, tăng 05 dự án so với cùng kỳ năm trước; lũy kế từ đầu năm đến nay đã phê duyệt 31 dự án với số vốn đăng ký đầu tư trên 30.080 tỷ đồng.

¹ 09 MOU lĩnh vực năng lượng, 06 MOU lĩnh vực văn hóa, du lịch và 04 MOU lĩnh vực nông nghiệp.

Tình hình đăng ký doanh nghiệp 7 tháng năm 2026



9. Một số vấn đề về xã hội - môi trường

9.1. Tình hình đời sống dân cư

Tháng 7 năm 2026, tình hình đời sống dân cư một số địa bàn bị ảnh hưởng bởi thiên tai bão lũ đời sống gặp nhiều khó khăn. Xong các cơ quan chức năng đã huy động các lực lượng triển khai cứu hộ, cứu nạn, tìm kiếm người mất tích, hỗ trợ di dời người và tài sản, khắc phục hậu quả thiên tai; đồng thời rà soát, thống kê thiệt hại, hướng dẫn người dân khôi phục sản xuất.

Triển khai khám sức khỏe miễn phí cho toàn thể Nhân dân trên địa bàn tỉnh. Triển khai thực hiện tốt các chính sách ưu đãi người có công và các đối tượng hưởng chính sách trên địa bàn²; Tổ chức thăm hỏi, tặng quà người có công, thân nhân người có công nhân dịp kỷ niệm 79 năm, ngày Thương binh - Liệt sĩ. Tiếp nhận, giải quyết chế độ mai táng phí cho 07 người là thân nhân người có công với số tiền 141,8 triệu đồng³; Quyết định phê duyệt danh sách người có công, thân nhân người có công với cách mạng được tặng quà của Chủ tịch nước nhân dịp kỷ niệm 79 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2026) với 907 suất quà, kinh phí 277,5 triệu đồng. Triển khai thực hiện "Chiến dịch 500 ngày đêm đẩy mạnh tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ" chỉ đạo thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập, lấy

² Cụ thể: Nghị quyết số 11/2026/NQ-HĐND ngày 22/4/2026 của HĐND tỉnh về Quy định mức chi phí quản lý thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến trên địa bàn tỉnh Lai Châu; tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện dự thảo Quyết định ban hành Quy chế quản lý công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Lai Châu (thay thế Quyết định số 23/2020/QĐ-UBND của UBND tỉnh).

³ Trợ cấp mai táng phí cho thân nhân của đối tượng theo các Quyết định: số 49/2015/QĐ-TTg cho 06 đối tượng, số tiền 140,4 triệu đồng; Trợ cấp cho người thờ cúng liệt sĩ cho 01 đối tượng, số tiền 1,4 triệu đồng/năm.

mẫu ADN hài cốt liệt sĩ và xây dựng cơ sở dữ liệu gen thân nhân liệt sĩ theo kế hoạch.

Duy trì tư vấn, giới thiệu, định hướng việc làm cho người lao động, góp phần giải quyết việc làm cho người lao động. Kết quả, trong tháng đã tổ chức xuất cảnh cho 76 lao động sang làm việc thời vụ tại Hàn Quốc trong lĩnh vực nông nghiệp, tại thành phố Mungyeong, tỉnh Gyeongsangbuk và huyện Boseong, tỉnh Jeollanam, Hàn Quốc; giải quyết việc làm cho 1.086 lao động, nâng tổng số lao động được giải quyết việc trên địa bàn tỉnh đạt 7.020 người⁴, đạt 70,2% kế hoạch.

9.2. Y tế

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí đợt I, II cho 152.346 người đạt 30% dân số toàn tỉnh; qua khám phát hiện một số nhóm bệnh mãn tính, rối loạn chuyển hóa, đái tháo đường... để đưa vào quản lý, theo dõi và điều trị. Đồng thời công tác khám, chữa bệnh thường xuyên được nâng cao về chất lượng, cơ bản đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho cán bộ, chiến sỹ và nhân dân trong tỉnh. Trong tháng thực hiện khám bệnh cho 110.500 lượt người; điều trị ngoại trú và kê đơn cho 45.560 lượt bệnh nhân; điều trị nội trú cho 8.345 bệnh nhân. Công tác phòng, chống dịch bệnh được chú trọng, đặc biệt là các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm; kiểm soát và kịp thời phát hiện các loại dịch bệnh⁵; duy trì tiêm chủng mở rộng đảm bảo an toàn và hiệu quả⁶. Duy trì chăm sóc điều trị, tiếp cận thuốc ARV cho bệnh nhân nhiễm HIV/AIDS, thực hiện an toàn truyền máu trong điều trị tại bệnh viện, điều trị thay thế nghiện các dạng thuốc phiện bằng Methadone cho các đối tượng theo quy định⁷. Công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh tiếp tục được quan tâm, triển khai kiểm tra, giám sát 257 cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm, dịch vụ ăn uống⁸.

9.3. Giáo dục và đào tạo

Ban hành các văn bản triển khai thực hiện các Nghị quyết, kế hoạch, đề án, kết luận của Đảng, Chính phủ. Tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026

⁴ Trong đó có 604 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, đạt 251,67% kế hoạch.

⁵ Trong tháng giám sát phát hiện: 388 trường hợp bị chó, mèo nghi đại cần đến tiêm phòng; 03 trường hợp Sốt phát ban nghi Sởi; 02 trường hợp mắc bệnh Viêm não màng não nghi do vi rút, 01 trường hợp mắc bệnh Ho gà, 01 trường hợp viêm gan vi rút B, 06 trường hợp viêm gan vi rút C.

⁶ Bao gồm: 708 trẻ em, lũy kế có 4.960 trẻ em dưới 1 tuổi được TCĐĐ 8 loại vắc xin, đạt 44,42%; 679 người, lũy kế có 4.752 phụ nữ có thai tiêm UV2, đạt 52,7%; 727 trẻ, lũy kế có 5.090 trẻ 18 tháng tuổi được tiêm sởi - rubella, đạt 56,1%; 464 trẻ, lũy kế có 3.252 trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm vắc xin VGB trong 24h đầu sau sinh, đạt 54,8%.

⁷ Trong tháng phát hiện 02 trường hợp nhiễm mới. Trên địa bàn tỉnh hiện quản lý 1.543 người nhiễm HIV; có 1.214 người nhiễm HIV/AIDS hiện đang điều trị ARV; có 27 cơ sở và 12 điểm cấp phát thuốc và 1.702 người nghiện đang được điều trị Methadone.

⁸ Phát hiện 01 cơ sở vi phạm đã xử lý bằng hình thức nhắc nhở.

ng nghiêm túc, an toàn, đúng quy chế; tỷ lệ đỗ tốt nghiệp THPT năm 2026 toàn tỉnh đạt 99,56% (trong đó: hệ Giáo dục THPT đạt 99,77%; hệ GDTX đạt 98,83%). Phê duyệt kết quả trúng tuyển đối với học sinh thi tuyển sinh vào lớp 10; tổng số học sinh đề nghị phê duyệt trúng tuyển: 2.268/2.268, đạt 100% chỉ tiêu giao⁹. Thực hiện tuyển dụng đợt I năm 2026 được 274 viên chức và chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để tổ chức tuyển dụng đợt II nhằm đảm bảo số lượng, hợp lý về cơ cấu đội ngũ giáo viên theo từng cấp học, môn học triển khai hiệu quả nhiệm vụ năm học 2026-2027.

Tiếp tục triển khai thực hiện các Chương trình, kế hoạch đào tạo nghề năm 2026. Lũy kế 7 tháng đầu năm các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp đã tuyển sinh, tổ chức đào tạo cho 1.258/4.700 người, đạt 26,8% kế hoạch.

9.4. Tình hình trật tự an toàn xã hội ở địa phương

Triển khai có hiệu quả đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, tập trung đấu tranh với các loại tội phạm, vi phạm pháp luật về kinh tế, vi phạm pháp luật về môi trường... Chỉ đạo kiểm tra công tác phòng cháy, chữa cháy, bảo đảm lực lượng, phương tiện tổ chức chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn kịp thời, hiệu quả.

* Về trật tự xã hội, an toàn xã hội tính đến ngày 20/7/2026:

- Phạm tội về trật tự xã hội: Xảy ra 09 vụ việc, hậu quả 01 người chết, thiệt hại mất 06 xe máy, 02 ĐTDD, hư hỏng 01 xe máy, 01 ti vi và 01 quạt. Đã điều tra làm rõ 09/09 vụ (đạt 100%), bắt, xử lý 14 đối tượng.

- Phạm tội về ma túy: Phát hiện phối hợp bắt 65 vụ, 101 đối tượng, thu giữ 74,4019 g Heroin, 41,4917g ma túy tổng hợp và 4,05 triệu đồng.

- Vi phạm các quy định về kinh tế: Trong tháng phát hiện 10 vụ việc, trong đó khởi tố 02 vụ, 06 đối tượng; xử phạt hành chính 08 vụ, 08 trường hợp tổng số tiền 43,6 triệu đồng.

* An toàn giao thông tính đến ngày 20/7/2026: Trong tháng không xảy ra tai nạn giao thông.

* Vi phạm quy định về môi trường tính đến ngày 20/7/2026: Trong tháng phát hiện 15 vụ, trong đó xử phạt 15 vụ, 15 trường hợp số tiền 15,8 triệu đồng.

⁹ Cụ thể: Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn 315/315 học sinh, các trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học phổ thông: 1093/1093 học sinh, Trường THPT Chu Văn An 500/500 học sinh, Trường THPT Quyết Thắng 360/360 học sinh.

Trật tự, an toàn xã hội tháng 7 năm 2026



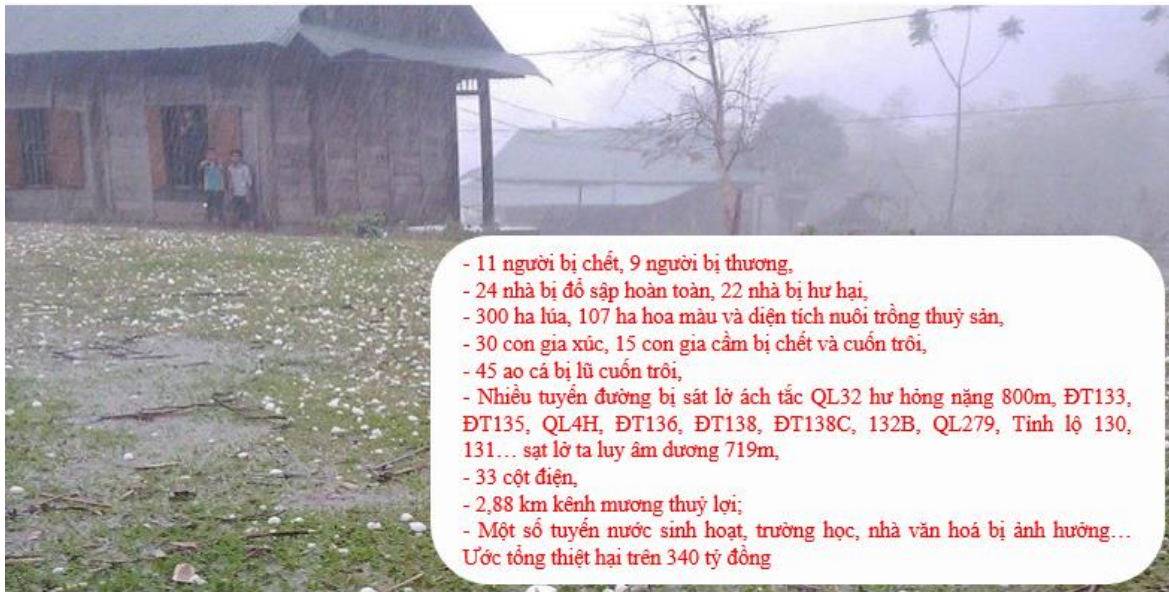
9.5. Tình hình bất thường về thiên tai, hỏa hoạn

- Công tác phòng chống thiên tai, ứng phó với diễn biến thời tiết bất thường được quan tâm chỉ đạo kịp thời. Tháng 7 do ảnh hưởng của hoàn lưu bão gây mưa lớn xảy ra lũ ống lũ quét và sạt lở đất đá làm 11 người bị chết (5 nam và 6 nữ), 9 người bị thương (3 nam và 6 nữ), 24 nhà bị đổ sập hoàn toàn, 22 nhà bị hư hại, 300 ha lúa, 107 ha hoa màu và diện tích nuôi trồng thủy sản, 30 con gia súc, 15 con gia cầm bị chết và cuốn trôi, 45 ao cá bị lũ cuốn trôi, nhiều tuyến đường bị sạt lở ách tắc QL32 hư hỏng nặng 800m, ĐT133, ĐT135, QL4H, ĐT136, ĐT138, ĐT138C, 132B, QL279, Tỉnh lộ 130, 131... sạt lở ta luy âm dương 719m, 33 cột điện, 2,88 km kênh mương thủy lợi; một số tuyến nước sinh hoạt, trường học, nhà văn hoá bị ảnh hưởng... Ước tổng thiệt hại trên 340 tỷ đồng.

Ngay sau khi xảy ra thiên tai lãnh đạo Ủy ban nhân tỉnh và Ban chỉ huy PCTT và TKCN đã phối hợp với các cơ quan chuyên môn, UBND các xã trực tiếp xuống cơ sở phối hợp với thôn bản tổ chức kiểm tra chỉ đạo, hướng dẫn khắc phục tạm thời để ổn định sinh hoạt.

- Xảy ra 01 vụ cháy nhà tại xã Khoen on (cháy cấp II), ước tính tổng thiệt hại khoảng 468,55 triệu đồng, nguyên nhân vụ cháy ban đầu xác định do sự cố hệ thống thiết bị điện.

Thiệt hại thiên tai tháng 7 năm 2026



9.6. Hoạt động văn hóa, thể thao

Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình MTQG về phát triển văn hoá giai đoạn 2025-2035: Giai đoạn 1: 2025-2030; Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình MTQG về phát triển văn hoá năm 2026; Kế hoạch tổ chức Tết Độc lập năm 2026 theo quy mô cấp tỉnh; thành lập Ban Tổ chức Hội diễn năm 2026... Các hoạt động văn hóa, nghệ thuật chào mừng các ngày lễ lớn, các sự kiện lịch sử của đất nước, của tỉnh được tổ chức rộng khắp, góp phần nâng cao đời sống tinh thần trong Nhân dân¹⁰. Tập trung chỉ đạo tổ chức thành công các giải thi đấu thể dục, thể thao cấp quốc gia đăng cai tại tỉnh¹¹: đồng thời tổ chức các giải thi đấu thể dục, thể thao từ cấp tỉnh đến ở cơ sở, cử vận động viên tham gia các giải thi đấu thể thao cấp quốc gia, toàn quốc, góp phần thúc đẩy phong trào luyện tập thể dục, thể thao, nâng cao thành tích thi đấu.

9.7. Công tác dân tộc, tôn giáo

Tổ chức thành công Chương trình “Điểm tựa của bản làng”; tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2026; triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc

¹⁰ Các sự kiện chính trị - xã hội quan trọng diễn ra trong tháng như: “Chiến dịch 500 ngày đêm đầy mạnh thực hiện tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt Liệt sĩ”; “Kỷ niệm 79 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2026)”, “80 năm Ngày truyền thống lực lượng An ninh nhân dân (12/7/1946 - 12/7/2026)”, “Ngày thế giới phòng, chống mua bán người” và “Ngày toàn dân phòng, chống mua bán người” (30/7); tiếp tục tuyên truyền hưởng ứng Giải thưởng toàn quốc về thông tin đối ngoại lần thứ XII, Cuộc thi và Triển lãm ảnh nghệ thuật cấp quốc gia. “Tự hào một dải biên cương” lần thứ IV năm 2026; Hội nghị Xúc tiến đầu tư tỉnh Lai Châu năm 2026 với chủ đề “Lai Châu - Đánh thức tiềm năng, Khơi nguồn cơ hội”.

¹¹ Giải Cầu lông, Bóng bàn gia đình quốc gia năm 2026 với trên 300 cán bộ, huấn luyện viên, vận động viên tham gia; Giải Vô địch Taekwondo các Câu lạc bộ quốc gia năm 2026 với gần 1.500 cán bộ, huấn luyện viên, vận động viên tham gia.

Mảng, La Hủ giai đoạn 2026-2030. Các hoạt động tôn giáo đảm bảo đúng quy định pháp luật.

9.8. Quốc phòng, đối ngoại

Duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, tuần tra canh gác, chủ động nắm chắc tình hình cơ sở. Duy trì và phát triển quan hệ đối ngoại với tỉnh Vân Nam - Trung Quốc, các tỉnh Bắc Lào, các đối tác Hàn Quốc. Gửi thư chúc mừng ông Kim Hak-hong nhân dịp được bầu giữ Thị trưởng Thành phố Mungyeong và chuẩn bị các điều kiện tiếp xã giao Đoàn công tác thành phố Mungyeong sang tuyển dụng lao động 6 tháng cuối năm 2026. Hỗ trợ các tổ chức phi chính nước ngoài trong việc triển khai, thực hiện các chương trình, dự án tại địa phương theo đúng quy định, phê duyệt 03 dự án viện trợ phi chính phủ nước ngoài do tổ chức Plan, ADDA, CWS tài trợ, với số vốn cam kết trên 100 tỷ đồng. Trong tháng, đã thực hiện cho phép 04 đoàn/48 lượt người và 01 cá nhân đi nước ngoài về việc riêng¹², 22 đoàn/78 lượt người đến thăm và làm việc tại tỉnh¹³.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 và 7 tháng năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Nơi nhận:

- Ban TK Tổng hợp và Đối ngoại-CTK;
- TT Xử lý và THDLTK-CTK;
- Tỉnh uỷ Lai Châu;
- HĐND tỉnh Lai Châu;
- UBND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tài chính tỉnh LC;
- Trang TTĐT Thống kê tỉnh (đăng tải);
- Cổng TTĐT tỉnh Lai Châu (đăng tải);
- Lãnh đạo TK tỉnh Lai Châu;
- Lưu: TH, VT.

TRƯỞNG THỐNG KÊ

Lê Lâm Bằng

¹² 03 Đoàn đại biểu các Đồn Biên phòng, 01 Đoàn cán bộ, vận động viên đi Trung Quốc; đồng chí Giàng A Tính - Nguyên Phó Chủ tịch UBND tỉnh đi Trung Quốc.

¹³ Đoàn chuyên gia nước ngoài cùng Viện Sinh học thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Đoàn công tác Chính quyền thành phố Mungyeong, tỉnh Gyeongsangbuk - Hàn Quốc, Đoàn công tác của Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo Phát triển Cộng đồng, Chuyên gia quốc tịch Hàn Quốc của Viện Sinh học và Công nghệ sinh học Hàn Quốc; Trung tâm Kiểm soát và phòng ngừa dịch bệnh Hoa Kỳ tại Việt Nam; Các tổ chức: Plan, Care, CWS, SPV, HPA, Orbis.